

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
<b>I</b>		<b>Giới thiệu ngắn gọn về hai tập thơ <i>Từ ấy</i> và <i>Việt Bắc</i> của Tố Hữu</b>	<b>2,0</b>
	<b>1.</b>	<b>Tập <i>Từ ấy</i> (1,0 điểm)</b> - <i>Từ ấy</i> là tập thơ đầu tay của Tố Hữu được sáng tác trong khoảng thời gian từ 1937 đến 1946 tương ứng với chặng đường cách mạng từ phong trào Mặt trận Dân chủ Đông Dương đến Tổng khởi nghĩa tháng Tám và Toàn quốc kháng chiến. Tập thơ gồm ba phần: <i>Máu lửa</i> , <i>Xiềng xích</i> , <i>Giải phóng</i> . Qua ba phần ấy, cảm hứng thơ Tố Hữu vận động từ niềm hân hoan của tâm hồn trẻ nhiều băn khoăn về lẽ sống bỗng được gặp ánh sáng lí tưởng; rồi qua bao gian lao, thử thách, từng bước trưởng thành trên con đường đấu tranh cách mạng; đến niềm vui bất tuyệt, ngây ngất trước cuộc đời vĩ đại của dân tộc. - Nổi bật lên ở tập <i>Từ ấy</i> là chất lãng mạn trong trẻo của một hồn thơ trẻ say men lí tưởng; nhạy cảm với cảnh đời, tình đời; một cái tôi trữ tình mới, trong đó ý thức cá nhân đang từng bước hoà mình với đoàn thể, nhân quần; một giọng điệu thiết tha, sôi nổi, nồng nhiệt.	1,0
	<b>2.</b>	<b>Tập <i>Việt Bắc</i> (1,0 điểm)</b> - <i>Việt Bắc</i> là chặng đường thứ hai của thơ Tố Hữu, được sáng tác trong khoảng thời gian từ 1947 đến 1954. Tập thơ là bản hùng ca phản ánh những chặng đường gian lao, anh dũng và những bước đi lên của cuộc kháng chiến chống Pháp cho đến ngày thắng lợi. Tập thơ hướng vào thể hiện con người quần chúng kháng chiến, trước hết là công, nông, binh; kết tinh những tình cảm lớn của con người Việt Nam mà bao trùm là tình yêu nước. - Ở <i>Việt Bắc</i> , thơ Tố Hữu bay bổng và rộng mở trong cảm hứng sử thi - trữ tình mang hào khí thời đại; hình thức thơ giàu tính dân tộc và đại chúng.	1,0
<b>II</b>		<b>Cảm nhận về hai đoạn thơ</b>	<b>5,0</b>
	<b>1.</b>	<b>Đoạn thơ trong bài <i>Tây Tiến</i> của Quang Dũng (2,0 điểm)</b>	
		- Đoạn thơ bộc lộ nỗi nhớ da diết, vơi vơi về miền Tây và người lính Tây Tiến. Thiên nhiên miền Tây xa xôi mà thân thiết, hoang vu mà thơ mộng; con người Tây Tiến gian khổ mà hào hoa. - Hình ảnh thơ có sự hài hoà nét thực nét ảo, vừa mông lung vừa gợi cảm về cảnh và người; nhạc điệu có sự hoà hợp giữa lời cảm thán với điệu cảm xúc (câu mở đầu như một tiếng kêu vọng vào không gian), giữa mật độ dày những âm vần (rối, ơi, chơi vơi, mòi, hơi) với điệp từ (nhớ / nhớ) và lối đối uyển chuyển (câu 3 với câu 4) đã tạo ra một âm hưởng tha thiết, ngậm ngùi...	1,0 1,0
	<b>2.</b>	<b>Đoạn thơ trong bài <i>Tiếng hát con tàu</i> của Chế Lan Viên (2,0 điểm)</b>	
		- Đoạn thơ bộc lộ nỗi nhớ sâu nặng về những miền quê đã từng qua, rồi kết tinh thành một triết lí sắc sảo. Từ nỗi nhớ thương dành cho những vùng đất mang nặng nghĩa tình, thuộc về kỉ niệm riêng, cảm xúc thơ được đúc kết thành triết lí chung về quy luật phổ biến của tâm hồn. - Nghệ thuật có sự kết hợp tả thực với suy tưởng, bộc bạch tâm tình (câu đầu) với chiêm nghiệm triết lí (các câu sau); phép điệp (nhớ / nhớ), phép đối xứng (khi ta ở - khi ta đi), câu hỏi tu từ (nơi nao qua lòng lại chẳng yêu thương?) khiến đoạn thơ có sức truyền cảm và súc tích như một châm ngôn.	1,0 1,0

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
	<b>3.</b>	<b>So sánh (1,0 điểm)</b>	
		- Điểm tương đồng: hai đoạn thơ đều bộc lộ nỗi nhớ tha thiết, bồi hồi, sâu lắng về thiên nhiên và con người Tây Bắc.	0,5
		- Điểm khác biệt: đoạn thơ trong bài <i>Tây Tiến</i> bộc lộ nỗi nhớ cụ thể của người trong cuộc, toát lên vẻ hào hoa, lãng mạn, hình ảnh thơ nghiêng về tả thực trực quan; còn đoạn thơ trong bài <i>Tiếng hát con tàu</i> là tình cảm nhớ thương đã được nâng lên thành quy luật của tâm hồn, hình ảnh thơ nghiêng về khái quát và tượng trưng, chứa đựng vẻ đẹp trí tuệ.	0,5
<b>III.a</b>		<b>Vì sao tấm lòng của nhân vật quản ngục được ví như “một thanh âm trong trẻo”?</b>	<b>3,0</b>
	<b>1.</b>	<b>Giới thiệu vài nét về tác giả và tác phẩm (0,5 điểm)</b>	
		- Nguyễn Tuân là nhà văn suốt đời say mê và tôn vinh cái đẹp, nhất là cái đẹp của tài hoa và nhân cách; là ngòi bút bậc thầy với phong cách sắc sảo, uyên bác, tài hoa. - <i>Chữ người tử tù</i> được coi là kiệt tác của Nguyễn Tuân trong tập <i>Vang bóng một thời</i> . Truyện viết về cuộc gặp gỡ lạ lùng giữa Huân Cao và quản ngục, mỗi nhân vật là hiện thân cho một vẻ đẹp cao quý trong đời.	0,5
	<b>2.</b>	<b>Về nhân vật quản ngục (1,5 điểm)</b>	
		- Về vị thế, nhân vật quản ngục là đại diện cho bộ máy cai trị của triều đình mục nát, phải sống giữa một môi trường là thế giới nhà tù ô trọc, với chức phận cai quản và trừng phạt tù nhân. - Về phẩm chất, nhân vật quản ngục lại là “một tấm lòng trong thiên hạ”: tâm hồn thuần khiết, tính tình ngay thẳng, biết quý trọng phẩm giá con người, có sở thích cao quý, đặc biệt là có “tấm lòng biệt nhỡn liên tài” ...	0,5 1,0
	<b>3.</b>	<b>Ý nghĩa của hình ảnh so sánh (1,0 điểm)</b>	
		- Là hình ảnh súc tích tạo ra sự đối lập sắc nét giữa trong với đục, thuần khiết với ô trọc, cao quý với thấp hèn; giữa cá thể nhỏ bé, mong manh với thế giới hỗn tạp, xô bồ. - Là hình ảnh so sánh hoa mỹ, đắt giá, gây ấn tượng mạnh, thể hiện một sự khái quát nghệ thuật sắc sảo, tinh tế giúp tác giả làm nổi bật và đề cao vẻ đẹp của tâm hồn nhân vật. Là chi tiết nghệ thuật mang đậm dấu ấn phong cách tài hoa của Nguyễn Tuân.	1,0
<b>III.b</b>		<b>Vì sao nhân vật bà Hiền được gọi là “hạt bụi vàng của Hà Nội”?</b>	<b>3,0</b>
	<b>1.</b>	<b>Giới thiệu vài nét về tác giả và tác phẩm (0,5 điểm)</b>	
		- Nguyễn Khải là nhà văn xông xáo, nhạy bén với những vấn đề thời sự, có khả năng phân tích tâm lí sắc sảo; ở giai đoạn đổi mới, ông đặc biệt quan tâm đến số phận cá nhân trong cuộc sống đời thường; giọng văn đôn hậu, trầm lắng, nhiều chiêm nghiệm. - <i>Một người Hà Nội</i> là tác phẩm tiêu biểu của Nguyễn Khải giai đoạn đổi mới, thể hiện những cảm nhận sâu sắc về vẻ đẹp và chiều sâu văn hoá của người Hà Nội qua nhân vật bà Hiền.	0,5

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
	<b>2.</b>	<b>Về nhân vật bà Hiền (1,5 điểm)</b>	
		- Không thuộc kiểu người xuất chúng, bà Hiền là một người Hà Nội bình thường nhưng rất đậm cốt cách Hà Nội. Đó là sự nhuần nhuyễn giữa nét đẹp riêng của đất kinh kì với phẩm chất chung của một người Việt (giản dị mà lịch lãm, thiết thực mà sang trọng, cần mẫn mà tài hoa, chân thực mà tinh tế sâu sắc...).	1,0
		- Phẩm chất bền vững thuộc về đạo lí làm người muôn đời chính là căn cốt giúp bà Hiền có thể sống tốt, sống đẹp ở mọi thời, trong mọi mối quan hệ gia đình và xã hội, dù thời cuộc có lúc thăng trầm (khôn ngoan mà tự trọng, thức thời mà chu đáo, linh hoạt mà trung thực, đôn hậu mà bản lĩnh, trọn vẹn cả việc nước việc nhà...).	0,5
	<b>3.</b>	<b>Ý nghĩa của hình ảnh so sánh (1,0 điểm)</b>	
		- Hạt bụi vàng là hình ảnh một sự vật nhỏ bé, khiêm nhường mà cao đẹp, quý báu. Nhiều hạt bụi vàng như thế hợp lại thành áng vàng chói sáng, đó là phẩm giá đã thành bản sắc Hà Nội, thành truyền thống của người Hà Nội nghìn năm văn hiến.	1,0
		- Là hình ảnh so sánh đặc sắc thể hiện sự khái quát nghệ thuật cao, trong đó có sự đối lập mà thống nhất giữa thân phận và giá trị, biểu hiện được mối gắn bó giữa cá nhân với cộng đồng; chứa đựng niềm trân trọng và tự hào của tác giả. Hình ảnh ấy giúp Nguyễn Khải cô đúc được toàn bộ phẩm chất phong phú của nhân vật vào một chi tiết nhỏ nhưng giàu ý nghĩa biểu tượng, gây ấn tượng sâu đậm đối với người đọc.	
<p><b>Lưu ý chung:</b> Thí sinh có thể làm bài theo những cách khác nhau, nhưng phải đảm bảo những yêu cầu về kiến thức. Trên đây chỉ là những ý cơ bản thí sinh cần đáp ứng; việc cho điểm cụ thể từng câu cần dựa vào bản hướng dẫn chấm kèm theo.</p>			

- Hết -